

Số: 13/HD-LĐLD

Yên Bái, ngày 10 tháng 5 năm 2022

HƯỚNG DẪN

Đánh giá, xếp loại đoàn viên và đánh giá, xếp loại chất lượng hoạt động công đoàn cơ sở

Thực hiện Hướng dẫn số 1294/HĐ-TLĐ ngày 14/8/2019 của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về việc đánh giá, xếp loại chất lượng hoạt động của công đoàn cơ sở. Liên đoàn Lao động (LĐLD) tỉnh hướng dẫn quy trình đánh giá, xếp loại chất lượng hoạt động của đoàn viên và công đoàn cơ sở như sau:

I. ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI ĐOÀN VIÊN

1. Đối tượng, điều kiện

Là đoàn viên tham gia sinh hoạt tại các công đoàn cơ sở (CDCS) đủ điều kiện đánh giá, xếp loại.

2. Tiêu chuẩn đánh giá, xếp loại đoàn viên

Căn cứ việc chấp hành các quy định pháp luật, mức độ hoàn thành nhiệm vụ chuyên môn và công đoàn, đoàn viên được xếp 04 loại như sau:

2.1. Đối với đoàn viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ

Là những đoàn viên được ban chấp hành CDCS lựa chọn từ những đoàn viên hoàn thành tốt nhiệm vụ; là những cán bộ, đoàn viên có thành tích xuất sắc, có đóng góp nổi bật trong các hoạt động của công đoàn cơ sở.

2.2. Đối với đoàn viên hoàn thành tốt nhiệm vụ

Là những đoàn viên đạt các tiêu chuẩn sau:

- Nghiêm chỉnh chấp hành đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; thực hiện tốt Luật Công đoàn, Điều lệ Công đoàn Việt Nam, nội quy, quy chế của cơ quan, đơn vị.

- Thực hiện tốt các Nghị quyết công đoàn, tích cực tham gia các hoạt động và sinh hoạt công đoàn, hoàn thành tốt nhiệm vụ công đoàn giao; đóng đoàn phí đầy đủ; tích cực xây dựng tổ chức công đoàn vững mạnh.

- Hoàn thành tốt nhiệm vụ chuyên môn.

- Không ngừng tự giác học tập, giúp đỡ đồng nghiệp, nâng cao trình độ chính trị, chuyên môn, tay nghề, rèn luyện phẩm chất giai cấp công nhân.

- Có phẩm chất đạo đức tốt; không mắc tệ nạn xã hội.

2.3. Đối với đoàn viên hoàn thành nhiệm vụ

Là những đoàn viên đạt các tiêu chuẩn sau:

- Chấp hành đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; thực hiện Luật Công đoàn, Điều lệ Công đoàn Việt Nam, nội quy, quy chế của cơ quan, đơn vị.

- Hoàn thành nhiệm vụ công đoàn và chuyên môn.

- Có tham gia các hoạt động văn hóa - xã hội do công đoàn và chuyên môn tổ chức, sinh hoạt công đoàn, đóng đoàn phí đầy đủ.

- Không mắc tệ nạn xã hội.

2.4. Đối với đoàn viên không hoàn thành nhiệm vụ

Là những đoàn viên vi phạm một trong các tiêu chuẩn sau:

- Không hoàn thành nhiệm vụ.

- Thường xuyên không tham gia sinh hoạt công đoàn.

- Vi phạm pháp luật, nội quy, quy chế cơ quan, đơn vị; gây mất đoàn kết nội bộ mà bị kỷ luật hình thức từ cảnh cáo trở lên.

II. ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI TỔ CÔNG ĐOÀN

Căn cứ kết quả thực hiện nhiệm vụ chuyên môn và công đoàn, tổ công đoàn được xếp 04 loại như sau:

1. Tổ công đoàn hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ

Là những tổ công đoàn được ban chấp hành công đoàn bộ phận, CĐCS thành viên và CĐCS lựa chọn, trên cơ sở các tổ công đoàn hoàn thành tốt nhiệm vụ, số lượng là 20% số tổ công đoàn được xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ.

2. Tổ công hoàn thành tốt nhiệm vụ

Là những tổ công đoàn đạt các tiêu chuẩn sau:

- Đoàn kết, thống nhất nội bộ, hoàn thành tốt nhiệm vụ chuyên môn và nhiệm vụ công đoàn.

- Định kỳ sinh hoạt tổ công đoàn theo quy định, thực hiện tốt vai trò giám sát, kiểm tra thực hiện chế độ, chính sách đối với người lao động.

- Khắc phục khó khăn trong công việc, giúp đỡ đoàn viên, học tập nâng cao trình độ về mọi mặt.

- Thực hiện tốt các cuộc phát động ủng hộ các quỹ từ thiện, nhân đạo do công đoàn cấp trên phát động.

- Tham gia tổ chức tốt các ngày kỷ niệm, các ngày lễ lớn của đất nước, có nhiều hoạt động văn hóa, thể thao sôi nổi.

3. Tổ công đoàn hoàn thành nhiệm vụ

Là những tổ công đoàn đạt các tiêu chuẩn sau:

- Tập thể đoàn kết, hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch và nhiệm vụ chuyên môn và công đoàn giao.

- Duy trì được sinh hoạt tổ công đoàn theo quy định, thực hiện vai trò giám sát của đoàn viên về thực hiện chế độ chính sách đối với người lao động.

- Khắc phục khó khăn trong công việc, giúp đỡ trong lao động sản xuất.

4. Tổ công không hoàn thành nhiệm vụ

Tổ công đoàn không đạt các tiêu chuẩn thuộc 03 loại trên hoặc vi phạm 1 trong các nội dung sau đây:

- Không hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch chuyên môn và công đoàn.

- Có 3 tháng liên tục không tổ chức sinh hoạt tổ công đoàn; nội bộ mất đoàn kết; có đơn thư khiếu nại, tố cáo vượt cấp.

III. ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI CÔNG ĐOÀN CƠ SỞ (*Áp dụng bảng chấm điểm để đánh giá, xếp loại đối với công đoàn bộ phận, CĐCS thành viên*)

1. Đối tượng, điều kiện và nguyên tắc đánh giá, xếp loại

1.1. Đối tượng, điều kiện

CĐCS thuộc hệ thống Công đoàn tỉnh Yên Bái sau khi thành lập mới, hoạt động đủ 12 tháng trở lên; hoặc CĐCS sau khi chia tách, sáp nhập, hợp nhất hoạt động đủ 06 tháng trở lên.

1.2. Nguyên tắc đánh giá, xếp loại

- Dung chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, Điều lệ Công đoàn Việt Nam và quy định của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam.

- Bảo đảm nguyên tắc tập trung, dân chủ, công khai, minh bạch, trung thực, khách quan, toàn diện, công bằng, phù hợp với đặc thù của từng loại hình CĐCS.

- CĐCS tự đánh giá, chấm điểm và xếp loại, có tham khảo, tiếp thu ý kiến của đoàn viên, cán bộ công đoàn. Công đoàn cấp trên trực tiếp thẩm định, đánh giá, quyết định xếp loại CĐCS.

- Việc đánh giá, xếp loại chất lượng hoạt động CĐCS được thực hiện hàng năm, thống nhất, đồng bộ trong toàn hệ thống Công đoàn tỉnh (**CĐCS trường học tính theo năm học**).

2. Các tiêu chí và cơ cấu thang điểm đánh giá, xếp loại

2.1. Các tiêu chí đánh giá, xếp loại

- CĐCS trong các cơ quan nhà nước, cơ quan của tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, đơn vị sự nghiệp công lập: Biểu số 1

- CĐCS trong các doanh nghiệp nhà nước: Biểu số 2

- CĐCS trong các doanh nghiệp ngoài nhà nước, đơn vị sự nghiệp ngoài công lập: Biểu số 3

- CĐCS trong các hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, loại hình khác: Biểu số 4

2.2. Cơ cấu thang điểm

Căn cứ nội dung các nhóm tiêu chí đánh giá, xếp loại CĐCS, các bảng chấm điểm thống nhất thang điểm gồm 100 điểm, cơ cấu như sau:

- Tiêu chí 1: Khung điểm tối đa 40 điểm.

- Tiêu chí 2: Khung điểm tối đa 40 điểm.

- Tiêu chí 3: Khung điểm tối đa 15 điểm.

- Tiêu chí điểm thường: Khung điểm tối đa 05 điểm.

3. Phương pháp chấm điểm

- Các nội dung tiêu chuẩn quy định tại hướng dẫn này đều được xây dựng với số điểm tối đa về thang điểm. Căn cứ mức độ kết quả đạt được của từng nội dung để tính điểm, kết quả đạt đến đâu thì chấm điểm tương ứng với đó.

- Chỉ cho điểm thưởng khi CĐCS có những thành tích đặc biệt trong các nội dung sau:

+ Thỏa ước lao động tập thể có nhiều điều khoản có lợi hơn cho người lao động so với quy định của pháp luật; được thực hiện, đánh giá đạt chất lượng cao, chọn làm đơn vị tiêu biểu.

+ Thực hiện đạt hiệu quả cao về quy chế dân chủ ở cơ sở theo quy định của pháp luật, là điển hình để các đơn vị khác học tập; tổ chức thực hiện tốt đối thoại, xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định, tiến bộ.

+ Có thành tích xuất sắc trong phát triển đoàn viên, các hoạt động xã hội từ thiện, nhân đạo; trích nộp đủ kinh phí công đoàn.

4. Đánh giá, xếp loại công đoàn cơ sở

Căn cứ kết quả và chất lượng hoạt động của CĐCS, được đánh giá, xếp loại (04 mức) như sau:

4.1. CĐCS hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ

Là CĐCS được chọn từ các đơn vị xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ, số lượng là 20% số lượng được xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ, đồng thời có đủ các điều kiện sau đây:

- Có thỏa ước lao động tập thể (đối với CĐCS doanh nghiệp, đơn vị sự nghiệp ngoài công lập); thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở;

- Không xảy ra ngừng việc tập thể hoặc đình công trái pháp luật;

- Không có tai nạn lao động chết người tại nơi làm việc do lỗi chủ quan;

- Không có đoàn viên, cán bộ công chức, viên chức vi phạm pháp luật bị xử lý kỷ luật từ cảnh cáo trở lên.

Những CĐCS được xếp loại hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ thuộc diện được đề nghị khen thưởng.

4.2. CĐCS hoàn thành tốt nhiệm vụ: Tổng số điểm từ 80 điểm trở lên.

4.3. CĐCS hoàn thành nhiệm vụ: Tổng số điểm từ 50 đến dưới 80 điểm.

4.4. CĐCS không hoàn thành nhiệm vụ: Tổng số điểm dưới 50 điểm

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đối với Liên đoàn Lao động tỉnh

- Hàng năm đôn đốc các cấp công đoàn triển khai thực hiện; thẩm định kết quả đánh giá, xếp loại CĐCS của công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở; trực tiếp thẩm định, đánh giá, xếp loại các CĐCS trực thuộc Liên đoàn Lao động tỉnh.

- Tổ chức sơ kết, đánh giá công tác xây dựng CĐCS vững mạnh; động viên, khen thưởng hoặc đề nghị khen thưởng những tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc theo quy định.

- Hàng năm tổng hợp, báo cáo kết quả xây dựng CĐCS vững mạnh và đánh giá, xếp loại chất lượng hoạt động CĐCS về Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam theo quy định.

2. Đối với công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở

- Đầu năm triển khai kế hoạch, thực hiện nhiệm vụ đến các CĐCS trực thuộc, hướng dẫn, hỗ trợ CĐCS tổ chức hoạt động.

- Cuối năm hướng dẫn các CĐCS đánh giá, xếp loại; kiểm tra, thẩm định kết quả và quyết định xếp loại CĐCS theo quy định. Kết quả xếp loại CĐCS được công khai đến các CĐCS trực thuộc.

- Tổ chức tổng kết, đánh giá, rút kinh nghiệm công tác xây dựng CĐCS vững mạnh hằng năm; cấp giấy chứng nhận CĐCS hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ theo mẫu thống nhất do Tổng Liên đoàn quy định.

- Tổng hợp, báo cáo kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng hoạt động CĐCS hằng năm về Liên đoàn Lao động tỉnh trước ngày 30/11 hằng năm; CĐCS khu vực giáo dục gửi Quyết định công nhận trước ngày 10/6 hằng năm.

3. Đối với công đoàn cơ sở

- Đầu năm triển khai thực hiện các nội dung và các giải pháp xây dựng CĐCS vững mạnh; đăng ký danh hiệu thi đua với công đoàn cấp trên trực tiếp.

- Phân công nhiệm vụ cụ thể cho các ủy viên ban chấp hành để trực tiếp theo dõi, hướng dẫn CĐCS thành viên, công đoàn bộ phận, tổ công đoàn tham gia xây dựng, tổ chức thực hiện những nội dung đã đề ra.

- Cuối năm ban chấp hành CĐCS hướng dẫn tự chấm điểm đánh giá, xếp loại đối với CĐCS thành viên, công đoàn bộ phận, tổ công đoàn trực thuộc và đoàn viên; thẩm định, đánh giá và quyết định xếp loại theo thẩm quyền.

- Trên cơ sở kết quả xếp loại chất lượng hoạt động của CĐCS thành viên, công đoàn bộ phận, tổ công đoàn và kết quả hoạt động của CĐCS trong năm, ban chấp hành CĐCS tự chấm điểm, đánh giá, đồng thời công khai kết quả cho đoàn viên biết và tham gia ý kiến. *Thời gian gửi hồ sơ lên công đoàn cấp trên trực tiếp do công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở quy định.*

Hướng dẫn này có hiệu lực từ ngày ký ban hành và thay thế Hướng dẫn số 09/HD-LĐLĐ ngày 14/01/2019 của LĐLĐ tỉnh về hướng dẫn xây dựng CĐCS vững mạnh và đánh giá chất lượng hoạt động CĐCS.

TM. BAN THƯỜNG VỤ

Nơi nhận:

- Tổng LĐLĐ Việt Nam;
- Ban Tổ chức TLĐ LĐVN;
- Các Ban NV LĐLĐ tỉnh;
- Các CĐCTTCS;
- Các CDCSTT;
- TT LĐLĐ tỉnh;
- Lưu: VT, TC-KT.



Nguyễn Chương Phát

**BIỂU CHẤM ĐIỂM ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI NĂM**

**CÔNG ĐOÀN CỘ SỞ TRONG CÁC CƠ QUAN NHÀ NƯỚC, CƠ QUAN CỦA TỔ CHỨC CHÍNH TRỊ,
TỔ CHỨC CHÍNH TRỊ - XÃ HỘI, TỔ CHỨC XÃ HỘI - NGHỀ NGHIỆP, ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP
CÔNG ĐOÀN CỘ SỞ:.....**

(Kèm theo Hướng dẫn số 13 /HD-LĐLD ngày 10/5/2022 của LĐLD tỉnh Yên Bái)

Nội dung	Điểm tối đa	Điểm chấm
1.Tiêu chí 1. Đại diện chăm lo, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, người lao động và tham gia quản lý, thanh tra, kiểm tra, giám sát	40	
1.1. Phối hợp với thủ trưởng hoặc người đứng đầu cơ quan, đơn vị tổ chức thực hiện quy chế dân chủ, tổ chức hội nghị cán bộ công chức, viên chức cơ quan, đơn vị đúng thời hạn (3 điểm); chỉ đạo Ban thanh tra nhân dân tổ chức hoạt động theo đúng quy định, có hiệu quả thiết thực (2 điểm);	5	
1.2. Kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chế độ, chính sách, pháp luật, bảo đảm thực hiện đầy đủ quyền lợi của đoàn viên và người lao động (2 điểm); đấu tranh phòng chống tiêu cực, tham nhũng và các tệ nạn xã hội, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí (2 điểm); phát hiện tham gia giải quyết khiếu nại, tố cáo, giải quyết các tranh chấp lao động và thực hiện các quyền của công đoàn cơ sở theo quy định của pháp luật (2 điểm).	6	
1.3. Xây dựng và kịp thời bổ sung, sửa đổi phù hợp các quy chế gồm: quy chế phối hợp công tác giữa ban chấp hành công đoàn và thủ trưởng hoặc người đứng đầu cơ quan, đơn vị (1 điểm); quy chế chi tiêu nội bộ (1 điểm), quy chế hoạt động ban chấp hành (1 điểm) và được thực hiện theo đúng quy chế đề ra (2 điểm).	5	
1.4. Tham gia với thủ trưởng hoặc người đứng đầu cơ quan, đơn vị cử đại diện công đoàn tham gia vào các hội đồng có liên quan đến quyền, lợi ích của đoàn viên, NLĐ theo quy định của pháp luật.	4	
1.5. Hướng dẫn, giúp đỡ người lao động giao kết hợp đồng lao động, hợp đồng làm việc (nếu có) (2 điểm); Cùng với thủ trưởng hoặc người đứng đầu cơ quan, đơn vị phát động, tổ chức các phong trào thi đua có hiệu quả (2 điểm); cải tiến lề lối làm việc, thực hiện cải thiện điều kiện làm việc, cải cách hành chính, nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác (2 điểm).	6	
1.6. Phối hợp với thủ trưởng hoặc người đứng đầu cơ quan, đơn vị chăm lo, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần (3 điểm); thực hiện đúng chính sách đối với lao động nữ theo quy định của Nhà nước (3 điểm).	6	
1.7. Tổ chức được từ 01 hoạt động văn hóa, thể thao trở lên tại công đoàn cơ sở.	4	
1.8. Vận động đoàn viên thực hiện ủng hộ các quỹ xã hội, từ thiện do cấp trên phát động.	4	
2. Tiêu chí 2. Xây dựng tổ chức công đoàn	40	
2.1. Có ít nhất 95% người lao động đã gia nhập công đoàn đến thời điểm đánh giá, xếp loại (2 điểm); 100% đoàn viên được quản lý theo phần mềm QLĐV (2 điểm).	4	

Nội dung	Điểm tối đa	Điểm chấm
2.2. Có ít nhất 70% trở lên số tổ công đoàn, công đoàn bộ phận, CĐCS thành viên (nếu có) được xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.	5	
2.3. Có ít nhất 80% cán bộ công đoàn cơ sở mới tham gia lần đầu được bồi dưỡng, tập huấn về kỹ năng, nghiệp vụ công tác công đoàn; cử cán bộ tham gia đầy đủ, đúng thành phần các cuộc họp, tập huấn, bồi dưỡng do công đoàn cấp trên tổ chức.	4	
2.4. Có kế hoạch công tác năm và phân công nhiệm vụ cụ thể cho UV BCH (2 điểm); kiện toàn ban chấp hành và cán bộ công đoàn theo đúng quy định (2 điểm).	4	
2.5. Có triển khai kế hoạch hoạt động của CĐCS đã ban hành có hiệu quả (2 điểm); có quy chế hoạt động và tổ chức sinh hoạt BCH, ban thường vụ, UBKT theo quy định (3 điểm).	5	
2.6. Có sổ ghi chép đầy đủ nội dung, diễn biến các cuộc họp công đoàn (hợp BCH, Ban thường vụ, UBKT, Ban thanh tra nhân dân...) (2 điểm); lưu trữ và cung cấp kịp thời các tài liệu liên quan đến hoạt động công đoàn theo quy định và quản lý cán bộ, đoàn viên công đoàn trên phần mềm QLĐV (2 điểm).	4	
2.7. Hàng năm có báo cáo công khai dự toán, quyết toán thu chi tài chính công đoàn tại hội nghị BCH (1 điểm); công khai quyết toán thu chi quỹ xã hội tại hội nghị công đoàn của đơn vị theo quy định của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam (1 điểm). Hoàn thành dự toán, quyết toán thu tài chính và nộp lên công đoàn cấp trên (2 điểm); Không vi phạm sử dụng, quản lý tài chính công đoàn (2 điểm).	6	
2.8. Thực hiện chế độ thông tin hai chiều đầy đủ, chính xác và kịp thời với đoàn viên, NLĐ và báo cáo định kỳ với công đoàn cấp trên.	4	
2.9. Xây dựng kế hoạch kiểm tra, giám sát của BCH và tiến hành kiểm tra tài chính đồng cấp 01 lần/năm.	4	
3. Tiêu chí 3. Công tác tuyên truyền và các hoạt động khác	15	
3.1. Tổ chức các hình thức tuyên truyền, phổ biến, vận động đoàn viên và NLĐ chấp hành chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nghị quyết của công đoàn (2 điểm); tích cực học tập, rèn luyện nâng cao trình độ chính trị, văn hóa, khoa học kỹ thuật, chuyên môn, nghiệp vụ (2 điểm).	4	
3.2. Thực hiện giới thiệu được đoàn viên ưu tú cho cấp ủy đảng bồi dưỡng kết nạp đảm bảo yêu cầu về chất lượng và số lượng theo quy định.	3	
3.2. Không có đoàn viên vi phạm kỷ luật đến mức bị buộc thôi việc hoặc sa thải (1 điểm); không có đoàn viên bị cơ quan pháp luật xử lý về tham nhũng, tiêu cực (1 điểm); không có đoàn viên vi phạm Luật hôn nhân và gia đình, Luật phòng, chống bạo lực gia đình, chính sách dân số và mặc tệ nạn xã hội (1 điểm).	3	
3.4. Vận động đoàn viên, NLĐ đoàn kết, giúp đỡ, hỗ trợ nhau trong công việc và đời sống (1 điểm); phối hợp xây dựng cơ quan đơn vị đạt chuẩn về văn hóa (2 điểm).	3	
3.5. Tổ chức vận động đoàn viên, người lao động trong cơ quan, đơn vị tích cực thực hiện phong trào thi đua yêu nước (1 điểm); thực hiện nghĩa vụ của người cán bộ công chức, viên chức, người lao động tham gia quản lý cơ quan, đơn vị, cải tiến lề lối làm việc và thủ tục hành chính (1 điểm).	2	
4. Tiêu chí 4. Điểm thưởng	5	

Nội dung	Điểm tối đa	Điểm chấm
4.1 Thực hiện hiệu quả quy chế dân chủ ở cơ sở theo quy định của pháp luật, là đơn vị điển hình để các đơn vị khác học tập.	1	
4.2 Tham gia tích cực các hoạt động xã hội, từ thiện; vượt chỉ tiêu về vận động thu quỹ xã hội do Công đoàn vận động.	2	
4.3 Có thành tích xuất sắc trong công tác trọng tâm đặc thù do công đoàn cấp trên trực tiếp chỉ đạo; phong trào thi đua lao động giỏi, lao động sáng tạo.	2	
Tổng cộng	100	

Đơn vị tự chấm: Đạt.....điểm.

Đơn vị đề nghị xếp loại:

Công đoàn cấp trên trực tiếp thẩm định: đạt.....điểm.

Công đoàn cấp trên trực tiếp xếp loại:

....., ngày.....tháng.....năm.....

TM. BAN THƯỜNG VỤ

CHỦ TỊCH

(Ký đóng dấu).

**BIỂU CHẤM ĐIỂM ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI NĂM****CÔNG ĐOÀN CƠ SỞ TRONG CÁC DOANH NGHIỆP NHÀ NƯỚC
TỈNH YÊN BÁI CÔNG ĐOÀN CƠ SỞ**

(Kèm theo Hướng dẫn số 13 /HD-LĐLĐ ngày 10/5/2022 của LĐLĐ tỉnh Yên Bái)

Nội dung	Điểm tối đa	Điểm chấm
1. Tiêu chí 1. Đại diện chăm lo, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, người lao động và tham gia quản lý, thanh tra, kiểm tra, giám sát	40	
1.1. Đại diện cho tập thể người lao động (NLĐ) thương lượng, ký kết và thực hiện TULĐTT (3 điểm); Chăm lo bữa ăn ca cho người lao động (2 điểm)	5	
1.2. Tham gia với NSDLĐ xây dựng, ban hành hoặc sửa đổi, bổ sung và thực hiện quy chế dân chủ ở doanh nghiệp (2 điểm); chỉ đạo Ban thanh tra nhân dân tổ chức hoạt động theo đúng quy định, có hiệu quả thiết thực (1 điểm); phối hợp tổ chức đối thoại định kỳ tại nơi làm việc và tổ chức hội nghị NLĐ hàng năm đúng quy trình, đạt hiệu quả (1 điểm).	4	
1.3. Tham gia với NSDLĐ xây dựng và giám sát thực hiện có hiệu quả quy chế phối hợp hoạt động giữa BCH công đoàn và người sử dụng lao động về các nội quy, quy định của đơn vị (1 điểm); tham gia giám sát định mức lao động; đơn giá tiền lương; quy chế trả lương, thưởng; quy chế khen thưởng, kỷ luật... (2 điểm); không có trường hợp vi phạm chế độ, chính sách, BHXH, BHYT, BHTN, bảo hiểm TNLD, bệnh nghề nghiệp đối với người lao động mà không được CĐCS đề xuất biện pháp giải quyết (2 điểm).	5	
1.4. Giám sát thực hiện hợp đồng lao động (HĐLĐ) và hướng dẫn, tư vấn cho NLĐ giao kết và chấm dứt hợp đồng lao động với NSDLĐ đúng quy định của pháp luật (2 điểm); có ít nhất 90% lao động làm việc tại doanh nghiệp từ 1 tháng trở lên được giao kết HĐLĐ đúng quy định bằng văn bản, giám sát thực hiện đúng HĐLĐ đảm bảo quyền lợi cho người lao động. (2 điểm).	4	
1.5. Tham gia phối hợp với NSDLĐ đề xuất các giải pháp nhằm nâng cao thu nhập và đời sống vật chất, tinh thần cho đoàn viên và người lao động (2 điểm); thực hiện tốt công tác an toàn, vệ sinh lao động (2 điểm); không để xảy ra tai nạn lao động nặng do lỗi chủ quan (1 điểm); người lao động mắc bệnh nghề nghiệp kéo dài, suy giảm sức khỏe nghiêm trọng (1 điểm).	6	
1.6. Có biện pháp tập hợp, kiên nghị giải quyết kịp thời những khó khăn, bức xúc của đoàn viên và người lao động (1 điểm); phối hợp tổ chức các hoạt động cụ thể chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho đoàn viên và người lao động (1 điểm); tham gia giải quyết kịp thời các tranh chấp lao động (1 điểm); không để xảy ra ngừng việc tập thể trái pháp luật (1 điểm); không để xảy ra đơn thư vượt cấp (1 điểm); tổ chức và lãnh đạo đình công (nếu có) đúng pháp luật (1 điểm).	6	
1.7. Có kiểm tra giám sát hoạt động của ban thanh tra nhân dân (1 điểm); thực hiện đầy đủ chế độ chính sách cho đoàn viên và NLĐ theo quy định của pháp luật (2 điểm); Phát động, tổ chức các phong trào thi đua hiệu quả, thiết thực (1 điểm).	4	
1.8. Tổ chức được từ 01 hoạt động văn hóa, thể thao trở lên tại công đoàn cơ sở.	3	
1.9. Vận động đoàn viên thực hiện ủng hộ các quỹ xã hội, từ thiện do cấp trên phát động.	3	

Nội dung	Điểm tối đa	Điểm chấm
2. Tiêu chí 2. Xây dựng tổ chức công đoàn	40	
2.1. Có ít nhất 95% người lao động đã gia nhập công đoàn đến thời điểm đánh giá, xếp loại (2 điểm); 100% đoàn viên được quản lý qua phần mềm QLĐV theo quy định (2 điểm).	4	
2.2. Có ít nhất 70% trở lên số tổ công đoàn, công đoàn bộ phận, CĐCS thành viên (nếu có) được xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ.	4	
2.3. Có ít nhất 70% cán bộ công đoàn cơ sở mới tham gia lần đầu được bồi dưỡng về kỹ năng, nghiệp vụ công tác công đoàn (2 điểm); cử cán bộ tham gia đầy đủ, đúng thành phần các cuộc họp, tập huấn, bồi dưỡng do công đoàn cấp trên tổ chức (2 điểm);	4	
2.4. Có kế hoạch công tác năm và phân công nhiệm vụ cụ thể cho UV BCH (2 điểm); kiện toàn ban chấp hành và cán bộ công đoàn theo quy định (2 điểm).	4	
2.5. Có triển khai kế hoạch hoạt động của CĐCS có hiệu quả (2 điểm); có quy chế hoạt động và tổ chức sinh hoạt BCH, ban thường vụ, UBKT theo quy định (3 điểm);	5	
2.6. Có sổ ghi chép đầy đủ nội dung, diễn biến các cuộc họp công đoàn (hợp BCH, Ban thường vụ, UBKT, Ban thanh tra nhân dân...) (2 điểm); lưu trữ và cung cấp kịp thời các tài liệu liên quan đến hoạt động công đoàn theo quy định và quản lý cán bộ, đoàn viên trên phần mềm QLĐV (2 điểm).	4	
2.7. Hoàn thành dự toán, quyết toán thu tài chính và nộp lên công đoàn cấp trên (2 điểm); thực hiện đầy đủ các khoản chi đối với đoàn viên và NLĐ (2 điểm); Không vi phạm quy định sử dụng, quản lý tài chính công đoàn (3 điểm).	7	
2.8. Thực hiện chế độ thông tin hai chiều đầy đủ, kịp thời với đoàn viên, NLĐ và báo cáo định kỳ với công đoàn cấp trên.	4	
2.9. Xây dựng kế hoạch kiểm tra, giám sát của BCH và tiến hành kiểm tra tài chính đồng cấp 01 lần/năm.	4	
3. Tiêu chí 3. Công tác tuyên truyền và các hoạt động khác	15	
3.1. Tổ chức các hình thức tuyên truyền, phổ biến, vận động đoàn viên và NLĐ chấp hành chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nghị quyết của công đoàn (1 điểm); chấp hành nội quy, quy chế, quy định của doanh nghiệp có liên quan đến đoàn viên và NLĐ (có nội dung cụ thể) (1 điểm).	2	
3.2. Không có đoàn viên vi phạm kỷ luật đến mức bị buộc thôi việc hoặc sa thải (1 điểm); không có đoàn viên bị cơ quan pháp luật xử lý về tham nhũng, tiêu cực (1 điểm); không có đoàn viên vi phạm Luật hôn nhân và gia đình, Luật phòng, chống bạo lực gia đình, chính sách dân số và мắc tê nạn xã hội (1 điểm).	3	
3.3. Phối hợp với người sử dụng lao động tổ chức các phong trào thi đua (1 điểm); có ít nhất 50% tổ công đoàn đăng ký và hoàn thành chỉ tiêu thi đua (1 điểm); tham gia với NSDLĐ thực hiện bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, tay nghề đối với đoàn viên và người lao động (1 điểm); xây dựng đời sống văn hóa trong doanh nghiệp (1 điểm).	4	
3.4. Vận động đoàn viên, NLĐ đoàn kết, giúp đỡ, hỗ trợ nhau trong công việc và đời sống (1 điểm); xây dựng cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn về văn hóa (2 điểm).	3	
3.5. Thực hiện giới thiệu được đoàn viên ưu tú cho cấp ủy đảng bồi dưỡng kết nạp đảm bảo yêu cầu về chất lượng và số lượng theo quy định.	3	

Nội dung	Điểm tối đa	Điểm chấm
4. Nhóm tiêu chí 4. Điểm thưởng.	5	
4.1. Tổ chức tốt các phong trào, hoạt động thiết thực, hiệu quả tại cơ sở	1	
4.2. Tổ chức thực hiện tốt đối thoại định kỳ, xây dựng quy chế dân chủ ở cơ sở theo quy định của pháp luật, quan hệ lao động hài hòa, ổn định, tiến bộ, điển hình để các đơn vị khác học tập.	1	
4.3. Có thành tích xuất sắc trong xây dựng và thực hiện quy chế phối hợp hoạt động giữa ban chấp hành CĐCS và doanh nghiệp (đạt trên 90% chỉ tiêu, nội dung và có điểm nổi bật điển hình trong quy chế phối hợp)	1	
4.4. Tham gia tích cực các hoạt động xã hội, từ thiện; vượt chỉ tiêu về vận động thu quỹ xã hội do Công đoàn vận động.	1	
4.5. Thu tài chính công đoàn hoàn thành chỉ tiêu cấp trên giao, vượt tiến độ về thời gian.	1	
Tổng cộng	100	

Đơn vị tự chấm: Đạt.....điểm.

....., ngày.....tháng.....năm.....

Đơn vị đề nghị xếp loại:

TM. BAN THƯƠNG VỤ

Công đoàn cấp trên trực tiếp thẩm định: đạt.....điểm.

CHỦ TỊCH

Công đoàn cấp trên trực tiếp xếp loại:

(Ký đóng dấu).

CÔNG ĐOÀN CƠ SỞ TRONG CÁC DOANH NGHIỆP NGOÀI NHÀ NƯỚC, ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP NGOÀI CÔNG LẬP

BIỂU CHẤM ĐIỂM ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI NĂM _____

CÔNG ĐOÀN CƠ SỞ.....



(Kèm theo Hướng dẫn số 13 /HD-LĐLD ngày 10/5/2022 của LĐLD tỉnh Yên Bái)

Nội dung	Điểm tối đa	Điểm chấm
1. Tiêu chí 1. Đại diện chăm lo, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, người lao động và tham gia quản lý, thanh tra, kiểm tra, giám sát	40	
1.1. Đại diện cho tập thể người lao động (NLĐ) thương lượng, ký kết và thực hiện TULĐTT (3 điểm); Chăm lo bữa ăn ca cho người lao động (2 điểm)	5	
1.2. Tham gia với NSDLĐ xây dựng, ban hành hoặc sửa đổi, bổ sung và thực hiện quy chế dân chủ tại doanh nghiệp, đơn vị (2 điểm); chỉ đạo Ban thanh tra nhân dân tổ chức hoạt động theo đúng quy định, có hiệu quả thiết thực (2 điểm); phối hợp tổ chức đối thoại định kỳ tại nơi làm việc, tổ chức hội nghị NLĐ hàng năm đúng quy trình, đạt hiệu quả (1 điểm).	5	
1.3. Tham gia với NSDLĐ xây dựng và giám sát thực hiện có hiệu quả quy chế phối hợp hoạt động giữa BCH công đoàn cơ sở và người sử dụng lao động (1 điểm); tham gia giám sát các nội quy, quy định, định mức lao động, đơn giá tiền lương, quy chế trả lương, thưởng, quy chế khen thưởng, kỷ luật... (1 điểm); tham gia giải quyết việc làm, cải thiện điều kiện làm việc nhằm nâng cao thu nhập và đời sống vật chất, tinh thần cho đoàn viên và NLĐ (2 điểm); không có trường hợp vi phạm chế độ, chính sách, BHXH, BHYT, BHTN, bảo hiểm TNLD, bệnh nghề nghiệp đối với người lao động mà không được CĐCS đề xuất biện pháp giải quyết (2 điểm).	6	
1.4. Hướng dẫn, tư vấn cho NLĐ giao kết và chấm dứt hợp đồng lao động (HĐLĐ) với NSDLĐ đúng quy định của pháp luật (2 điểm); có ít nhất 90% lao động làm việc tại doanh nghiệp từ 1 tháng trở lên được giao kết HĐLĐ đúng quy định bằng văn bản, giám sát thực hiện đúng HĐLĐ đảm bảo quyền lợi cho người lao động. (2 điểm).	4	
1.5. Tham gia phối hợp với NSDLĐ đề xuất các giải pháp cải thiện điều kiện làm việc nhằm nâng cao thu nhập và đời sống vật chất, tinh thần cho đoàn viên và người lao động (1 điểm); thực hiện tốt công tác an toàn, vệ sinh lao động (1 điểm); không để xảy ra tai nạn lao động nặng do lỗi chủ quan (1 điểm); người lao động mắc bệnh nghề nghiệp kéo dài, suy giảm sức khỏe nghiêm trọng (1 điểm).	4	
1.6. Có biện pháp tập hợp, kiến nghị giải quyết kịp thời những khó khăn, bức xúc của đoàn viên và người lao động (1 điểm); phối hợp tổ chức các hoạt động chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho đoàn viên và người lao động (1 điểm); tham gia giải quyết kịp thời các tranh chấp lao động (1 điểm); không để xảy ra ngừng việc tập thể trái pháp luật (1 điểm); không để xảy ra bức xúc, đơn thư vượt cấp kéo dài chậm đề xuất giải quyết (1 điểm); tổ chức và lãnh đạo đình công (nếu có) đúng pháp luật (1 điểm).	6	
1.7. Phối hợp với NSDLĐ phát động, tổ chức các phong trào thi đua có hiệu quả, thiết thực (1 điểm); có thực hiện đầy đủ chế độ chính sách cho đoàn viên và NLĐ theo quy định của pháp luật (2 điểm); thực hiện đúng chính sách đối với lao động nữ theo quy định (1 điểm).	4	
1.8. Tổ chức được từ 01 hoạt động văn hóa, thể thao trở lên tại công đoàn cơ sở.	3	
1.9. Vận động đoàn viên thực hiện ủng hộ các quỹ xã hội, từ thiện do cấp trên phát động.	3	

Nội dung	Điểm tối đa	Điểm chấm
2. Tiêu chí 2. Xây dựng tổ chức công đoàn	40	
2.1. Có ít nhất 95% người lao động đã gia nhập công đoàn đến thời điểm đánh giá, xếp loại (2 điểm); 100% đoàn viên được quản lý qua phần mềm QLĐV theo quy định (2 điểm).	5	
2.2. Có 50% trở lên số tổ công đoàn, công đoàn bộ phận, CĐCS thành viên (nếu có) được xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ.	5	
2.3. Có 60% cán bộ công đoàn cơ sở mới tham gia lần đầu được bồi dưỡng, tập huấn về kỹ năng, nghiệp vụ công tác công đoàn; cử cán bộ tham gia đầy đủ, đúng thành phần các cuộc họp, tập huấn, bồi dưỡng do công đoàn cấp trên triệu tập.	4	
2.4. Có kế hoạch công tác năm và phân công nhiệm vụ cụ thể cho ủy viên ban chấp hành; kiện toàn ban chấp hành theo đúng quy định của Điều lệ Công đoàn Việt Nam.	4	
2.5. Triển khai kế hoạch hoạt động của CĐCS có hiệu quả (2 điểm); có quy chế hoạt động và tổ chức sinh hoạt BCH, ban thường vụ, UBKT theo quy định (2 điểm). Thực hiện chế độ thông tin hai chiều đầy đủ, chính xác và kịp thời với đoàn viên, NLĐ và báo cáo định kỳ với công đoàn cấp trên. (2 điểm).	6	
2.6. Có sổ ghi chép đầy đủ nội dung, diễn biến các cuộc họp BCH, ban thường vụ, UBKT theo quy định (2 điểm) và quản lý cán bộ, đoàn viên công đoàn bằng sổ hoặc trên máy vi tính (2 điểm).	4	
2.7. Hàng năm có báo cáo công khai dự toán, quyết toán thu chi tài chính công đoàn tại hội nghị BCH (2 điểm); công khai quyết toán thu chi quỹ xã hội tại hội nghị công đoàn của đơn vị theo quy định của Tổng Liên đoàn (2 điểm).	4	
2.8. Hoàn thành dự toán, quyết toán thu tài chính; thực hiện đầy đủ các khoản chi đối với đoàn viên, NLĐ. Không vi phạm quy định sử dụng, quản lý tài chính công đoàn.	4	
2.9. Xây dựng kế hoạch kiểm tra, giám sát của BCH và tiến hành kiểm tra tài chính đồng cấp 01 lần/năm.	4	
3. Tiêu chí 3. Công tác tuyên truyền và các hoạt động khác	15	
3.1. Tổ chức các hình thức tuyên truyền, phổ biến, vận động đoàn viên và NLĐ chấp hành chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nghị quyết của công đoàn (2 điểm); chấp hành nội quy, quy chế, quy định của cơ quan, đơn vị có liên quan đến đoàn viên và NLĐ (1 điểm).	3	
3.2. Thực hiện giới thiệu được đoàn viên ưu tú cho cấp ủy đảng bồi dưỡng kết nạp đảm bảo yêu cầu về chất lượng và số lượng theo quy định.	3	
3.3. Không có đoàn viên vi phạm kỷ luật đến mức bị buộc thôi việc (1 điểm); không có đoàn viên bị cơ quan pháp luật xử lý về tham nhũng, tiêu cực, (1 điểm); không có đoàn viên vi phạm Luật hôn nhân và gia đình, Luật phòng, chống bạo lực gia đình, chính sách dân số và mắc tê nạn xã hội (1 điểm).	3	
3.4. Vận động đoàn viên, NLĐ đoàn kết, giúp đỡ hỗ trợ nhau trong công việc và đời sống.	3	
3.5. Phối hợp với thủ trưởng hoặc người đứng đầu cơ quan, đơn vị thực hiện đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, NLĐ nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, tổ chức các phong trào thi đua lao động sản xuất do công đoàn và doanh nghiệp phát động; có ít nhất 50% tổ công đoàn đăng ký và hoàn thành các chỉ tiêu thi đua.	3	

Nội dung	Điểm tối đa	Điểm chấm
4. Tiêu chí 4. Điểm thưởng:	5	
4.1. Tổ chức tốt các phong trào, hoạt động thiết thực, hiệu quả tại cơ sở	1	
4.2. Thực hiện tốt đồi thoại định kỳ, xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định, tiến bộ, điển hình để các đơn vị khác học tập.	1	
4.3. Tham gia tích cực các hoạt động xã hội, từ thiện; vượt chỉ tiêu về vận động thu quỹ xã hội do Công đoàn vận động.	1	
4.4. Có thành tích xuất sắc trong công tác trọng tâm do công đoàn cấp trên trực tiếp chỉ đạo; tổ chức tốt phong trào thi đua lao động giỏi, lao động sáng tạo.	1	
4.5. Thu tài chính công đoàn hoàn thành chỉ tiêu cấp trên giao, vượt tiến độ về thời gian.	1	
Tổng cộng	100	

Đơn vị tự chấm: Đạt.....điểm.

Đơn vị đề nghị xếp loại:

Công đoàn cấp trên trực tiếp thẩm định: đạt.....điểm.

Công đoàn cấp trên trực tiếp xếp loại:

....., ngày.....tháng.....năm.....

TM. BAN THƯỜNG VỤ

CHỦ TỊCH

(Ký đóng dấu).

**BIỂU CHẤM ĐIỂM ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI NĂM _____****CỘNG ĐOÀN CƠ SỞ TRONG CÁC HỢP TÁC XÃ, LIÊN HIỆP HỢP TÁC XÃ
CỘNG ĐOÀN CƠ SỞ.....**

(Kính theo Hướng dẫn số 13 /HD-LĐLĐ ngày 10/5/2022 của LĐLĐ tỉnh Yên Bái)

Nội dung	Điểm tối đa	Điểm chấm
1. Tiêu chí 1. Đại diện chăm lo, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, người lao động, tham gia quản lý, thanh tra, kiểm tra, giám sát.	40	
1.1. Đại diện cho tập thể người lao động (NLĐ) thương lượng, ký kết và thực hiện TULĐTT (3 điểm); Chăm lo bữa ăn ca cho người lao động (2 điểm)	6	
1.2. Hướng dẫn, tư vấn cho người lao động giao kết và chấm dứt hợp đồng lao động đúng quy định của pháp luật.	5	
1.3. Tham gia với NSDLĐ xây dựng và giám sát thực hiện các nội quy, cải thiện điều kiện làm việc, chăm sóc sức khỏe người lao động; quy định, định mức lao động, đơn giá tiền lương, quy chế trả lương, thưởng, quy chế khen thưởng, kỷ luật (3 điểm); tham gia giải quyết việc làm, cải thiện điều kiện làm việc nhằm nâng cao thu nhập và đời sống vật chất, tinh thần cho NLĐ, điều chỉnh lương tối thiểu vùng cho người lao động. (3 điểm).	6	
1.4. Xây dựng và thực hiện tốt quy chế phối hợp hoạt động giữa BCH công đoàn và NSDLĐ.	4	
1.5. Tập hợp ý kiến, nguyện vọng của đoàn viên, người lao động để phản ánh và phối hợp giải quyết; tham gia giải quyết tranh chấp lao động (nếu có); tổ chức, quản lý mạng lưới án toàn vệ sinh viên và giám sát công tác an toàn, vệ sinh lao động, chăm sóc sức khỏe người lao động.	5	
1.6. Tham gia với người sử dụng lao động xây dựng hoặc sửa đổi, bổ sung và thực hiện các quy chế tại nơi làm việc khi có yêu cầu; chủ động phối hợp tổ chức đối thoại định kỳ, tổ chức hội nghị người lao động hằng năm đúng quy trình, đạt chất lượng cao.	4	
1.7. Phối hợp với NSDLĐ phát động, tổ chức các phong trào thi đua hiệu quả, thiết thực (có nội dung và kết quả cụ thể)	5	
1.8. Vận động đoàn viên và người lao động tham gia giúp đỡ nhau trong lao động và đời sống, tổ chức và vận động đoàn viên, người lao động tích cực tham gia các hoạt động văn hóa, thể dục, thể thao, hoạt động xã hội. Thực hiện đúng chính sách đối với lao động nữ theo quy định.	5	
2. Tiêu chí 2. Xây dựng tổ chức công đoàn:	40	
2.1. Có ít nhất 50% số người lao động có hợp đồng lao động đã làm việc tại đơn vị gia nhập tổ chức công đoàn đến thời điểm đánh giá, xếp loại; 100% đoàn viên được quản lý qua phần mềm QLĐV.	4	

Nội dung	Điểm tối đa	Điểm chấm
2.2. Có 50% trở lên số tổ công đoàn, công đoàn bộ phận, CĐCS thành viên (nếu có) được xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ.	5	
2.3. Có 60% cán bộ công đoàn cơ sở mới tham gia lần đầu được bồi dưỡng, tập huấn về kỹ năng, nghiệp vụ công tác công đoàn; cử cán bộ tham gia đầy đủ, đúng <u>thành phần</u> các cuộc họp, tập huấn, bồi dưỡng do công đoàn cấp trên triệu tập.	4	
2.4. Có kế hoạch công tác năm và phân công nhiệm vụ cụ thể cho ủy viên BCH; kiện toàn ban chấp hành và cán bộ công đoàn theo đúng quy định. quản lý hồ sơ đầy đủ theo quy định của Điều lệ Công đoàn Việt Nam.	4	
2.5. Triển khai kế hoạch hoạt động của CĐCS có hiệu quả; có quy chế hoạt động và tổ chức sinh hoạt BCH, ban thường vụ, UBKT theo quy định; có quy chế chi tiêu nội bộ, khen thưởng, thăm hỏi, bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ đối với cán bộ CĐCS. Thực hiện chế độ thông tin về hoạt động công đoàn đầy đủ, chính xác và kịp thời với công đoàn cấp trên về đoàn viên và người lao động.	5	
2.6. Có sổ ghi chép đầy đủ nội dung, diễn biến các cuộc họp BCH, ban thường vụ, UBKT theo quy định và quản lý cán bộ, đoàn viên công đoàn bằng sổ hoặc trên máy vi tính.	4	
2.7. Hàng năm có báo cáo công khai dự toán, quyết toán thu chi tài chính công đoàn tại hội nghị BCH; công khai quyết toán thu chi quỹ xã hội tại hội nghị công đoàn của đơn vị theo quy định của Tổng Liên đoàn.	4	
2.8. Hoàn thành dự toán, quyết toán thu tài chính; thực hiện đầy đủ các khoản chi đối với đoàn viên, NLĐ. Không vi phạm quy định sử dụng, quản lý tài chính công đoàn.	6	
2.9. Xây dựng kế hoạch kiểm tra, giám sát của BCH và tiến hành kiểm tra tài chính đồng cấp 01 lần/năm.	4	
3. Tiêu chí 3. Công tác tuyên truyền và các hoạt động khác:	15	
3.1. Tổ chức các hình thức tuyên truyền, phổ biến, vận động đoàn viên và NLĐ chấp hành chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nghị quyết của công đoàn; nghị quyết của đại hội thành viên và Điều lệ hợp tác xã.	3	
3.2. Thực hiện giới thiệu được đoàn viên ưu tú cho cấp ủy đảng bồi dưỡng kết nạp đàm bảo yêu cầu về chất lượng và số lượng theo quy định.	2	
3.3. Không có đoàn viên vi phạm kỷ luật đến mức bị buộc thôi việc; không có đoàn viên bị cơ quan pháp luật xử lý về tham nhũng, tiêu cực, trừ trường hợp do đơn vị phát hiện; không có đoàn viên vi phạm Luật hôn nhân và gia đình, Luật phòng, chống bạo lực gia đình, chính sách dân số và mắc tật nạn xã hội.	3	
3.4. Vận động đoàn viên, NLĐ hỗ trợ nhau trong công việc; tham gia hoạt động xã hội, từ thiện, nhân đạo.	4	
3.5. Thực hiện phối hợp với người sử dụng lao động về công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, NLĐ nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, tổ chức các phong trào thi đua lao động sản xuất do công đoàn và đơn vị phát động; có ít nhất 40% tổ công đoàn đăng ký và hoàn thành các chỉ tiêu thi đua.	3	
4. Tiêu chí 4. Điểm thưởng:	5	
4.1. Tổ chức tốt các phong trào, hoạt động thiết thực, hiệu quả tại cơ sở	1	

Nội dung	Điểm tối đa	Điểm chấm
4.2. Tổ chức thực hiện tốt đối thoại định kỳ, xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định, tiên bộ. Thực hiện đạt hiệu quả về quy chế dân chủ ở cơ sở theo quy định của pháp luật.	1	
4.3. Tham gia tích cực các hoạt động xã hội, từ thiện; vượt chỉ tiêu về vận động thu quỹ xã hội do Công đoàn vận động.	1	
4.4. Có thành tích xuất sắc trong công tác trọng tâm do công đoàn cấp trên trực tiếp chỉ đạo; tổ chức tốt phong trào thi đua lao động giỏi, lao động sáng tạo.	1	
4.5. Thu tài chính công đoàn hoàn thành chỉ tiêu cấp trên giao, vượt tiến độ về thời gian.	1	
Tổng cộng	100	

Đơn vị tự chấm: Đạt.....điểm.

....., ngày.....tháng.....năm.....

Đơn vị đề nghị xếp loại:

TM. BAN THƯỜNG VỤ

Công đoàn cấp trên trực tiếp thẩm định: đạt.....điểm.

CHỦ TỊCH

Công đoàn cấp trên trực tiếp xếp loại:

(Ký đóng dấu).